

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 24/2018/HS-ST

Ngày 27 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Đào Dương.

Bà Vũ Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/HSST ngày 13/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Q.

Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1995 tại huyện V, tỉnh Lào Cai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 7, xã H, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vắn) 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M sinh năm 1967, con bà Hoàng Thị N sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; tiền án không, tiền sự không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Lê Họa T, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

- Bị hại: Anh Triệu Công Đ, sinh năm 1971, trú tại tổ 8, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Hoàng Văn Q đi bộ một mình vào chợ K, thành phố L, khi đang đi trên đường L thuộc tổ 8, phường K, thành phố L, Hoàng Văn Q phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu vàng - đen - trắng biển kiểm soát 24 B1- 464.21 dựng trước cửa số nhà 002, chưa rút chìa khóa điện. Quan sát xung quanh không có người trông coi, Hoàng Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Hoàng Văn Q đến vị trí chiếc xe, mở khóa điện, ngồi lên xe lùi xuống đường rồi điều khiển xe đi thẳng về nhà. Khi đi đến xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, Hoàng Văn Q tháo biển số xe cho vào cốp và chạy khoảng 3 km thì vứt biển số xe vào bụi tre ven đường rồi tiếp tục điều khiển xe về nhà. Đến ngày 21/12/2017, Hoàng Văn Q điều khiển chiếc xe trộm cắp được lên thành phố L chơi, khi đi đến khu vực đầu cầu C thì bị Công an phường K phát hiện, kiểm tra. Hoàng Văn Q để xe lại bỏ chạy, Công an phường K đã kịp thời truy đuổi và yêu cầu Hoàng Văn Q về trụ sở Công an phường K để làm việc. Tại đây Hoàng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Triệu Công Đ là chủ sở hữu chiếc xe đã trình báo Công an thành phố Lào Cai giải quyết. Ngày 02/01/2018, Công an thành phố Lào Cai đã trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu vàng - đen - trắng cho anh Triệu Công Đ, anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận chiếc máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu vàng - đen - trắng của anh Triệu Công Đ có giá trị 22.800.000 đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Hoàng Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo cho rằng khi phát hiện thấy chủ sở hữu sơ ý trong lúc quản lý tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định phạm tội nên lén lút lấy chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại.

Người bị hại là anh Triệu Công Đ vắng mặt tuy nhiên các lời khai có trong hồ sơ thể hiện ngày 30/11/2017, tại trước cửa số nhà 002, đường L thuộc tổ 8, phường K, thành phố L, anh bị kẻ gian lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu vàng - đen - trắng biển kiểm soát 24 B1- 464.21. Ngày 02/01/2018 anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Hoàng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Hoàng Văn Q từ 12 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự do người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Q có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 mà Cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong suốt quá trình tố tụng luôn có thái độ thành khẩn khai báo, trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp không lớn đã được thu hồi và trao trả cho người bị hại. Bị cáo có ông nội là thương binh. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, tại trước cửa sổ nhà 002, đường L thuộc tổ 8, phường K, thành phố L, bị cáo Hoàng Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu vàng - đen - trắng biển kiểm soát 24 B1-464.21 trị giá 22.800.000 đồng của anh Triệu Công Đ. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết nhất định về xã hội, tuy nhiên vì lòng tham khi phát hiện thấy tài sản của người khác không được quản lý chặt chẽ, bị cáo đã phạm tội, bị cáo thừa nhận bản thân nghiện chất ma túy, lại mới bán xe nên khi phát hiện có sự sở hữu của chủ sở hữu bèn nảy ra mục đích trộm cắp chiếc xe để làm phương tiện đi lại. Hành vi của bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, đồng thời để ngăn chặn phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ vì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp không lớn. Bị cáo có nhân thân tương đối tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có ông nội là thương binh. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Triệu Công Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Đối với 02 chiếc điện thoại mà cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo phải chịu khoản tiền án phí do vậy cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2017.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen của Hoàng Văn Q để đảm bảo công tác thi hành án. Xác nhận các vật chứng trên cơ quan điều tra đã

bản giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2018.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh